

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án phát triển các sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ, về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phê duyệt Đề án chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 20-CT/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 17/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về việc xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô trở thành Công viên địa chất toàn cầu;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2006/NQ-HĐND ngày 03/8/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến 2020”; Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 31/5/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án phát triển các sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đăk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (Có Đề án kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; các tổ chức, cá nhân tham gia Đề án có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *g*

**Nơi nhận:**

- Bộ VH, TT & DL;
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Chi cục Văn thư lưu trữ tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (H)

*13*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



*g*  
Tôn Thị Ngọc Hạnh



**ĐỀ ÁN**

**Phát triển các sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 104/QĐ-UBND, ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**Phần I**

**SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Tỉnh Đắk Nông có lợi thế về tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú, có nhiều thác, hồ đẹp, như: Cụm thác Dray Sáp - Gia Long - Trinh Nữ, thác Đắk Glun, thác Liêng Nung, hồ Tây, Khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung và Vườn quốc gia Tà Đùng... Đặc biệt có Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông hiện đang được tỉnh lập hồ sơ đệ trình UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu. Nhiều sông suối lớn nhỏ chảy qua tạo nên nguồn thủy năng lớn khai thác thủy điện và có khả năng hình thành các khu du lịch cảnh quan, nghỉ dưỡng để phát triển du lịch như: Thủy điện Đồng Nai 3, Thủy điện Đồng Nai 4; Thủy điện Đắk R'Tiê...

Các giá trị văn hóa truyền thống của 40 dân tộc trên mọi miền đất nước cùng hội tụ làm cho văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh thêm đa sắc màu; trong đó dân tộc thiểu số tại chỗ M'Nông, Mạ, Êđê với nét văn hóa truyền thống đặc sắc về lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, các điệu múa dân gian, với sử thi Ot N'Drông và đặc biệt là Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại... Ngoài ra, tỉnh Đắk Nông còn có các di tích lịch sử như: Di tích N'Trang Long, Di tích N'Trang Gùh, Ngục Đắk Mil, Di tích lịch sử cách mạng căn cứ kháng chiến B4-Liên tỉnh IV, Diêm di tích lịch sử cấp quốc gia Địa điểm bắt liên lạc khai thông đường Hồ Chí Minh đoạn Nam Tây Nguyên đến Đông Nam bộ... Với những điều kiện thuận lợi trên, trong những năm qua ngành du lịch tỉnh đã đón hơn 25,1 ngàn lượt khách tham quan; trong đó, lượng khách quốc tế đạt khoảng 6,2 ngàn người.

Tuy nhiên, hiện nay sản phẩm du lịch của tỉnh còn đơn điệu, nghèo nàn, chưa hấp dẫn và chưa mang tính đặc thù của tỉnh. Chính vì vậy, việc xây dựng Đề án phát triển sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông là hướng đi mới để phát huy tiềm năng lợi thế và tạo nên sản phẩm du lịch riêng, đặc thù của địa phương nhằm khắc phục hạn chế, tạo ra những sản phẩm đặc trưng



phong phú nhằm phục vụ tốt hơn đối với khách du lịch, đóng góp vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo tiền đề thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.

## **II. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ, về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;

Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phê duyệt Đề án chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Chương trình hành động số 20-CT/TU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 17/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về việc xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô trở thành Công viên địa chất toàn cầu;

Nghị quyết số 11/2006/NQ-HĐND ngày 03/8/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến 2020”; Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 31/5/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

## **Phần II THỰC TRẠNG VÀ TIỀM NĂNG DU LỊCH CỦA TỈNH**



# I. THỰC TRẠNG SẢN PHẨM DU LỊCH ĐẮK NÔNG

## 1. Đánh giá chung

Đắk Nông là tỉnh có tài nguyên du lịch tự nhiên và du lịch văn hóa đa dạng phong phú, độc đáo, hấp dẫn, thuận lợi cho việc phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng như: du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch mạo hiểm, du lịch canh nông...

Thời gian qua, việc khai thác, xây dựng sản phẩm gắn với tài nguyên phục vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế. Các khu, điểm du lịch đã được khai thác nhưng quy mô nhỏ, hiệu quả chưa cao, cơ sở hạ tầng đầu tư chưa đồng bộ, cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ khách du lịch như: dịch vụ, các điểm trải nghiệm hấp dẫn, các điểm vui chơi giải trí, sản phẩm quà tặng và các dịch vụ bổ trợ khác.

Sau gần 15 năm thành lập tỉnh, tuy các cấp, các ngành đã nhận thức được tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch của địa phương, nhưng chưa thật sự có nhiều giải pháp để thúc đẩy phát triển dẫn đến sản phẩm còn đơn điệu chưa hấp dẫn du khách, chưa xây dựng được thương hiệu cho du lịch địa phương. Nhà đầu tư còn lo ngại chưa mạnh dạn đầu tư vào phát triển sản phẩm du lịch Đắk Nông. Tổ chức, phát động, hướng dẫn cho nhân dân làm du lịch cộng đồng chậm, chưa được tập trung và chưa nhận được sự quan tâm, vào cuộc sâu sát của các cấp, các ngành có liên quan.

## 2. Thực trạng sản phẩm du lịch, kinh doanh dịch vụ và nguồn nhân lực phục vụ du lịch của tỉnh

- Về khu, điểm du lịch: Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có 07 khu, điểm du lịch đã có chủ trương đầu tư, gồm: Khu du lịch sinh thái văn hóa cụm thác Dray Sáp - Gia Long (xã Đắk Sôr, huyện Krông Nô), điểm du lịch sinh thái thác Trinh Nữ, điểm du lịch Hồ Trúc (thị trấn Ea T'Ling, huyện Cư Jút), điểm du lịch sinh thái số 1 thác Đắk G'lun (xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức), Thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên thuộc khu du lịch sinh thái văn hóa lịch sử Năm Nung (xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song), Tu viện Liễu Quán thuộc Khu du lịch sinh thái văn hóa Tà Đùng (xã Đắk Som, huyện Đắk Glong), dự án nông nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái Phước Sơn (huyện Đắk R'lấp), khu du lịch Thiền Hiếu về trái tim tại khu du lịch sinh thái văn hóa lịch sử Năm Nung.

- Về cơ sở lưu trú: Hiện tại, trên địa bàn toàn tỉnh có khoảng 199 cơ sở lưu trú du lịch, với khoảng 2.221 phòng, trong đó có 21 khách sạn với khoảng 491 phòng, 178 nhà nghỉ với khoảng 1.730 phòng.

- Về dịch vụ kinh doanh ăn uống, vui chơi giải trí: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 30 nhà hàng phục vụ các món ẩm thực địa phương và các đặc sản vùng miền, có sức chứa khoảng từ 100-2.500 chỗ ngồi. Nhiều cơ sở kinh doanh cà phê, karaoke, massage, hồ bơi, câu cá thư giãn, vui chơi giải trí, như: Nhà hàng khách sạn Lodge và nhà hàng Sơn Mã (thị xã Gia Nghĩa), khu vui chơi giải trí nhà hàng khách sạn Sen Hồng (huyện Krông Nô), khu vui chơi giải trí hồ Tây (huyện Đắk Mil), khu vui chơi giải trí trẻ em Đại Dũng (xã Đắk Buk Sor, huyện



Tuy Đức)...

- Về dịch vụ kinh doanh lữ hành: Hiện trên địa bàn tỉnh có 05 doanh nghiệp chuyên tổ chức kinh doanh lữ hành, chưa có doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế.

- Về dịch vụ vận tải: Dịch vụ vận tải như xe khách chất lượng cao, taxi đã phát triển trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, chưa có dịch vụ vận tải khách du lịch trên địa bàn theo tiêu chuẩn quy định.

- Về nguồn nhân lực phục vụ du lịch: Số lượng lao động trực tiếp trong ngành trên địa bàn tỉnh hiện tại có khoảng 1.094 người; trong đó tại cơ quan quản lý nhà nước có 17 người (cấp tỉnh 9 người: gồm 05 cán bộ Phòng Quản lý Du lịch và 04 cán bộ Phòng Xúc tiến Du lịch - Trung tâm Văn hóa thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cấp huyện: 08 người, gồm 8 cán bộ được phân công phụ trách lĩnh vực du lịch của Phòng Văn hóa – Thông tin các huyện, thị xã); lao động phục vụ tại các khu, điểm du lịch, công ty lữ hành, cơ sở lưu trú, nhà hàng khoảng 1.077 người.

- Các sản phẩm du lịch, dịch vụ còn nghèo nàn, nhỏ bé và giá trị thấp.

Với thực trạng phát triển du lịch cũng như các loại hình, sản phẩm, dịch vụ du lịch hiện đang khai thác chưa tương xứng với tiềm năng, yêu cầu phát triển. Do đó, tỉnh cần có các giải pháp thiết thực để xây dựng, định hướng các sản phẩm du lịch, đặc biệt là phát triển các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch trong vùng Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông. Đây là một điểm nhấn quan trọng thúc đẩy và thu hút du khách trong và ngoài nước, đặc biệt là du khách quốc tế đến với tỉnh, góp phần tăng thu nhập cho người dân và đóng góp nguồn thu vào ngân sách của tỉnh.

## **II. TIỀM NĂNG DU LỊCH CỦA TỈNH**

### **1. Tài nguyên du lịch**

a) Tài nguyên du lịch tự nhiên (cảnh quan thiên nhiên, yếu tố tự nhiên, giá trị địa chất, địa mạo...)

- Tỉnh Đắk Nông có tài nguyên du lịch tự nhiên phong phú với các thắng cảnh thác, hồ đẹp: Thác Đắk G'lun (huyện Tuy Đức), thác Ba tầng (xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp), thác Cột đá, thác Liêng Nung (thị xã Gia Nghĩa), thác Lưu Ly, thác Bảy tầng (huyện Đắk Song), thác Trinh Nữ (huyện Cư Jút), thác Đray Sáp, thác Gia Long (huyện Krông Nô), Vườn quốc gia Tà Đùng, Khu bảo tồn thiên nhiên Nâm Nung, hồ Ea Snô, hồ Trúc, hồ Tây...

- Về di sản địa chất, địa mạo:

+ Di sản núi lửa (06 điểm): Miệng núi lửa Nam Dong (xã Nam Dong, huyện Cư Jút); miệng núi lửa Chư Pui (thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút); miệng núi lửa Chư B'luk (xã Buôn Choánh, huyện Krông Nô); miệng núi lửa Nam Kar, núi lửa nón than Phú Sơn (thôn Phú Sơn, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô); miệng núi lửa Thuận An - Nâm Kle R'luh (xã Thuận An, huyện Đắk Mil).

+ Di sản Cổ môi trường (05 điểm): mỏ khoáng sản Antimon (xã Đắk



Drông, huyện Cư Jút); mỏ đá bán quý (xã Trường Xuân, huyện Đắk Song); mỏ suối nước khoáng (xã Đắk Mol, huyện Đắk Song); mỏ đá Opan (xã Đắk Gản, huyện Đắk Mil); mỏ khoáng sản Wolfram (xã Đắk R'măng, huyện Đắk Glong).

+ Di sản Địa mạo (14 điểm): Cầu trúc vòng Nam Dong (xã Nam Dong, huyện Cư Jút), hồ Trúc (thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jút); Vườn Quốc gia Yok Đôn (xã Ea Pô, huyện Cư Jút), hồ Tây (thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil), dãy núi dạng địa lũy Nam Nung (huyện Krông Nô), dãy núi - đồng bằng Năm N'Đir (xã Năm N'Đir, huyện Krông Nô), đồng bằng Buôn Choánh (xã Buôn Choánh, huyện Krông Nô), địa hình nghịch đảo Bon Choi'h (xã Năm N'Đir, xã Đắk Nang và xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô), di tích thắng cảnh hồ Ea Snô (xã Đắk Drô, huyện Krông Nô), Vườn Quốc gia Tà Đùng (xã Đắk Som, huyện Đắk Glong), Khu Bảo tồn thiên nhiên Nam Nung...

b) Tài nguyên du lịch văn hóa - lịch sử (09 điểm):

- Di tích lịch sử: Di tích lịch sử cách mạng Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV, di tích lịch sử lưu niệm N'Trang Guh, làng văn hóa dân tộc Dao, di tích lịch sử Chiến thắng Ấp chiến lược Hang No, di tích lịch sử Ngục Đắk Mil, di tích Đồi 722 - Đắk Sắk, di tích lịch sử cấp Quốc gia đặc biệt - Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh (địa điểm bắt liên lạc khai thông đường Hồ Chí Minh - đoạn Nam Tây Nguyên đến Đông Nam Bộ qua Đắk Nông).

- Giá trị văn hóa truyền thống: Di sản văn hóa thế giới Công chiêng Tây Nguyên; Sử thi Ot ND'rông, các lễ hội truyền thống, hoa văn, nhạc cụ...

- Các bon, buôn cổ: Buôn Nui, buôn Buôn (huyện Cư Jút), bon Pi Nao (huyện Đắk R'lấp), bon N'Jriêng (thị xã Gia Nghĩa)...

c) Có nhiều tiềm năng, lợi thế về tài nguyên đất đai, nguồn nước, nguồn nhân lực và điều kiện sinh thái phù hợp cho phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là những loại nông sản, đặc sản có ưu thế như các loại cây ăn quả, rau, hoa, cây công nghiệp dài ngày như: cà phê, hồ tiêu, mắc ca, bơ... Nhiều sản phẩm nông nghiệp của tỉnh đã được nhiều người biết đến như: Gạo Buôn Choánh, hạt tiêu trắng Đắk Song, khoai lang Tuy Đức, hạt mắc ca ở Tuy Đức, ổi Đắk Glong, sầu riêng...

## **2. Các loại hình du lịch phù hợp với tiềm năng**

- Du lịch sinh thái, khám phá cảnh quan thiên nhiên.
- Du lịch văn hóa cộng đồng.
- Du lịch thám hiểm hang động núi lửa.
- Du lịch tham quan các công trình di tích lịch sử, tâm linh.
- Du lịch canh nông.
- Du lịch mạo hiểm.
- Du lịch cộng đồng (homestay).



**Phần III**  
**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM DU LỊCH TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2018-2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

**I. MỤC TIÊU XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Quan điểm**

- Phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông bảo đảm tính bền vững và tính cạnh tranh cao.

- Phát huy tối đa tiềm năng lợi thế về tự nhiên và văn hóa, phát huy tính trải nghiệm, đáp ứng nhu cầu đa dạng của các thị trường khách du lịch trong từng loại hình sản phẩm du lịch.

- Phát triển sản phẩm du lịch như: du lịch sinh thái, khám phá cảnh quan thiên nhiên, du lịch văn hóa cộng đồng, du lịch thám hiểm hang động núi lửa, du lịch canh nông, du lịch cộng đồng (homestay), tham quan các công trình di tích lịch sử, tâm linh theo lộ trình, có ưu tiên, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; xác định khu, điểm du lịch trọng điểm và ưu tiên phát triển các loại hình du lịch có giá trị gia tăng cao; xây dựng thương hiệu du lịch địa phương.

**2. Mục tiêu phát triển sản phẩm**

**a) Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc sắc, đa dạng, đồng bộ, chất lượng. Thu hút thêm nhiều thị trường khách du lịch và các tổ chức, cá nhân đầu tư vào du lịch.

**b) Mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2020: Từng bước định vị thương hiệu, hình ảnh du lịch Đắk Nông, trong đó sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử, du lịch khám phá hang động núi lửa, du lịch canh nông, du lịch cộng đồng (homestay) trở thành sản phẩm có thương hiệu, có sức cạnh tranh trong khu vực và cả nước, trong đó hình ảnh biểu tượng cho du lịch Đắk Nông là khu du lịch quốc gia Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông gắn với Vườn Quốc gia Tà Đùng.

Bên cạnh đó, phát triển đồng thời các sản phẩm hàng hóa phục vụ du lịch (sản phẩm thủ công truyền thống, đồ mỹ nghệ, đặc sản địa phương,...) và các dịch vụ vui chơi giải trí tạo sự đa dạng cho sản phẩm du lịch.

- Đến năm 2025: Phát triển các dịch vụ phục vụ du lịch đi kèm tương ứng và định vị rõ nét các sản phẩm du lịch Đắk Nông; trong đó sản phẩm du lịch trong Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông, Vườn Quốc gia Tà Đùng và du lịch văn hóa truyền thống sẽ là những sản phẩm thương hiệu, thu hút mạnh mẽ khách du lịch quốc tế và nội địa.

- Đến năm 2030: Hoàn thành việc xây dựng và đầu tư đối với khu du lịch quốc gia Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông, Vườn quốc gia Tà Đùng. Sản phẩm du lịch Đắk Nông được ghi nhận, có thương hiệu trong nước và thế giới.



## **II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Tập trung xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử có tính đặc thù, có trọng tâm, trọng điểm thu hút mọi nguồn lực đầu tư hoàn thiện nhằm thu hút khách du lịch**

- Xây dựng các sản phẩm du lịch sinh thái, thác nước, khám phá hang động và các giá trị địa chất, địa mạo: Thác Dray Sáp - Gia Long, hang động núi lửa Krông Nô (huyện Krông Nô); thác Trinh Nữ, hồ Trúc (huyện Cư JúT).

- Xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa, nghỉ dưỡng, tâm linh tại khu du lịch văn hóa lịch sử Năm Nung: Điểm du lịch thác Lưu Ly, Thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên, thác Len Gun.

- Xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái văn hóa, nghỉ dưỡng tại Vườn Quốc gia Tà Đùng, Tu viện Liễu Quán, hồ Tà Đùng...

- Xây dựng Công viên vui chơi giải trí Liêng Nung.

- Sản phẩm du lịch làng nghề gắn với các làng nghề thủ công truyền thống như mây tre, đan lát truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, như: khu làng nghề Liêng Nung, dự án bảo tồn dân tộc bon Đắc R'Moan, gỗ mỹ nghệ ở Đắc Mil...

- Ngoài ra, còn xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch mạo hiểm như: thám hiểm hang động núi lửa, Vườn Quốc gia Tà Đùng, núi Năm Nung; leo núi; vượt thác;...

**2. Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) trong vùng Công viên địa chất**

a) Mô hình du lịch homestay thôn, bon, buôn, bản truyền thống: trải nghiệm giá trị văn hóa, tập tục truyền thống của các dân tộc thiểu số như ăn, uống, sinh hoạt gia đình tại các bon, buôn, bản dân tộc truyền thống như: bon N'Jriêng (xã Đắc Nia, thị xã Gia Nghĩa), bon Buôn Buôn (xã Tâm Thắng, huyện Cư JúT), làng văn hóa dân tộc Dao (xã Đắc Wil, huyện Cư JúT), bon Đắc R'Moan (xã Đắc R'Moan, thị xã Gia Nghĩa), bon Jarah (xã Năm Nung, huyện Krông Nô), thôn Nam Tân (xã Nam Đà, huyện Krông Nô), thôn Nam Cao (xã Đắc Sôr, huyện Krông Nô), thôn văn hóa dân tộc H'Mông (xã Đắc R'Mãng và xã Đắc Som, huyện Đắc Glong).

b) Mô hình du lịch homestay canh nông, sinh thái nông nghiệp công nghệ cao: Thu hút du khách đến tham quan, nghỉ dưỡng và tham gia vào các hoạt động nông nghiệp như trồng cây, chăm sóc các loại vật nuôi tại các cơ sở; tham quan mô hình trồng tiêu sinh thái của trang trại Thu Thủy, mô hình trồng thâm canh bơ Booth, sầu riêng của trang trại Gia Trung, mô hình trồng thâm canh măng cụt của trang trại Gia Ân, trang trại bơ M'ông, mô hình trồng thâm canh bơ Đắc Farm; hồ câu ẩm thực sân vườn Nguyễn Thanh (Thôn Hòa Phong, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil)...

c) Mô hình du lịch homestay kiểu du mục, lều trại: Dành cho khách du lịch trong và ngoài nước thích sự phóng khoáng, trải nghiệm, điển hình có thể xây dựng mô hình homestay này tại các khu du lịch sinh thái Năm Nung, Tà Đùng, hang động núi lửa Krông Nô,...

**3. Tạo liên kết giữa các sản phẩm du lịch hình thành các chương trình**



## **du lịch gắn với vùng Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông**

Trên cơ sở các sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh, kết nối và xây dựng các chương trình du lịch chính phục vụ du khách tham quan như:

- Chương trình 1: Chương trình kết nối các điểm tham quan tại thị xã Gia Nghĩa - Đắk Glong như sau: Theo Quốc lộ 28 tham quan các địa điểm ở thị xã Gia Nghĩa (bon N'Jriêng hoặc bon Đắk R'Moan) - khu du lịch sinh thái văn hóa Tà Đùng (du lịch sinh thái hồ đảo Tà Đùng). Trên đường đi (hoặc về) tham quan các mô hình trồng dâu tây và hoa, vườn ổi Đắk Glong.

- Chương trình 2: Chương trình kết nối các điểm tham quan tại Gia Nghĩa - Đắk Song như sau: Tham quan các địa điểm ở thị xã Gia Nghĩa (Bon N'Jriêng hoặc bon Đắk R'Moan) - khu du lịch sinh thái, văn hóa, lịch sử Nậm Nung - thác Lưu Ly - Thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên - thác Len Gun. Trên đường đi (hoặc về) ghé thăm một trong hai điểm của Trang trại Thu Thủy và mua các sản phẩm của trang trại.

- Chương trình 3: Chương trình kết nối các điểm tham quan tại Gia Nghĩa - Đắk R'lấp. Tham quan các địa điểm ở thị xã Gia Nghĩa (Bon N'Jriêng hoặc bon Đắk R'Moan) - Khu công nghiệp Alumin Nhân Cơ - khu du lịch nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái Phước Sơn, Đắk R'Lấp.

- Chương trình 4: Chương trình kết nối các điểm tham quan từ Gia Nghĩa đi Đắk Song - Đắk Mil - Krông Nô. Xuất phát từ Gia Nghĩa đi tham quan các địa điểm tại Đắk Song (Khu du lịch sinh thái văn hóa lịch sử Nậm Nung - thác Lưu Ly - Thiền viện Trúc Lâm Đạo Nguyên - thác Len Gun. Trên đường đi (hoặc về) ghé thăm trang trại Thu Thủy. Sau đó di chuyển về tham quan tại Đắk Mil (Ngục Đắk Mil, địa điểm chiến thắng Đồi 722 - Đắk Sắk...). Sau đó di chuyển về huyện Cư Jút, huyện Krông Nô tham quan các điểm (thác Dray Sap hoặc trải nghiệm mô hình homestay, khám phá hang động núi lửa Krông Nô; thăm buôn Buôr, hồ Trúc...).

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

#### **1. Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và tăng cường năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch**

- Xây dựng và trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy định ưu đãi đầu tư vào lĩnh vực du lịch và cơ chế ưu đãi đặc thù đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

- Xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành về quản lý tại khu vực Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông nhằm thống nhất quản lý, tôn tạo, bảo vệ và khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch theo hướng bền vững. Đồng thời hướng dẫn, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đăng ký đầu tư xây dựng các dự án phát triển du lịch tại Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

- Tăng cường quản lý chất lượng các dịch vụ du lịch, kiểm tra, giám sát việc bảo đảm chất lượng dịch vụ của các doanh nghiệp lữ hành, hàng hóa, dịch vụ ở các điểm du lịch, nhà hàng, điểm dừng chân mua sắm.

#### **2. Tổ chức quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch**

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt, công bố



rộng rãi nội dung các quy hoạch, tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư vào các dự án trong các khu du lịch đã được quy hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đăng ký đầu tư vào các khu du lịch.

- Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư thực hiện theo quy hoạch, khi thiết kế xây dựng dự án cụ thể phải theo đúng quy hoạch và tôn trọng yếu tố tự nhiên, bản sắc văn hóa riêng của địa phương để sản phẩm du lịch có nét độc đáo và sức hấp dẫn.

### **3. Đầu tư phát triển du lịch**

a) Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng du lịch: Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng và trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh tại các khu, điểm du lịch nhằm nâng cao khả năng tiếp cận và khai thác có hiệu quả các giá trị tài nguyên du lịch góp phần hình thành và phát triển các khu du lịch trọng tâm, trọng điểm.

- Các dự án, sản phẩm du lịch cần ưu tiên đến năm 2025 như sau:

+ Đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng các dự án gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

+ Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại khu du lịch sinh thái văn hóa lịch sử Năm Nung.

+ Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.

+ Đầu tư, nâng cấp hạ tầng vào các bon N'Jriêng, bon Đắk R'Moan (thị xã Gia Nghĩa), buôn Buôr (huyện Cư Jút), bon Pi Nao (huyện Đắk R'lấp)...; hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ du lịch cho các hộ dân có cam kết phục vụ mô hình du lịch homestay tại các bon, buôn trên.

+ Hỗ trợ đầu tư vào các trang trại nông nghiệp công nghệ cao như: Mô hình trồng tiêu sinh thái của trang trại Thu Thủy (huyện Đắk Song), mô hình trồng thâm canh bơ Booth, sầu riêng của trang trại Gia Trung (huyện Đắk Glong), mô hình trồng thâm canh măng cụt của trang trại Gia Ân (thị xã Gia Nghĩa)...

+ Đầu tư, nâng cấp hạ tầng, cơ sở vật chất tại một số di tích, như: Khu di tích lịch sử quốc gia điểm bất liên lạc khai thông đường Hồ Chí Minh - đoạn Nam Tây Nguyên đến Đông Nam Bộ (thị xã Gia Nghĩa), di tích lịch sử lưu niệm N'Trang Gưh, di tích lịch sử cách mạng Căn cứ kháng chiến B4 - Liên tỉnh IV (huyện Krông Nô), di tích lịch sử Ngục Đắk Mil (huyện Đắk Mil).

- Nguồn vốn đầu tư được phân bổ hàng năm từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Trong quá trình triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng tại các điểm trên cần lưu ý phải bố trí khu vực dành riêng cho việc kinh doanh các dịch vụ, hàng lưu niệm nhằm tạo nét văn hóa riêng cho từng điểm du lịch của tỉnh.

b) Đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, kết hợp giữa cải tạo, nâng cấp và xây mới các nhà hàng, khách sạn, dịch vụ vui chơi giải trí để nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra sự khác biệt về sản phẩm du lịch và tăng tính cạnh tranh của du lịch Đắk Nông.



- Các dự án được ưu tiên đầu tư tại khu vực có các hộ dân đăng ký tham gia mô hình homestay tại các bon N'Jriêng, bon Đắc R'Moan (thị xã Gia Nghĩa), buôn Buôn (huyện Cư Jút), bon Jarah (huyện Krông Nô) hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất thiết yếu phục vụ du lịch theo hướng đối ứng giữa Nhà nước với các hộ dân có cam kết phục vụ mô hình du lịch homestay, như: Hỗ trợ phòng ngủ, nhà vệ sinh, các hoạt động sinh hoạt trong gia đình. Chọn khu làng nghề để trưng bày, bán và giới thiệu những sản phẩm đặc trưng của bon. Xây dựng nhà vệ sinh công cộng trong bon và khu vực dừng chân, nghỉ ngơi.

- Các dự án sinh thái nông nghiệp công nghệ cao như: Mô hình trồng tiêu sinh thái của trang trại Thu Thủy (huyện Đắc Song), mô hình trồng thâm canh bơ Booth, sầu riêng của trang trại Gia Trung (huyện Đắc Glong), mô hình trồng thâm canh măng cụt của trang trại Gia Ân (thị xã Gia Nghĩa)...

Nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước, vốn hỗ trợ của Nhà nước và vốn đối ứng của người dân tại các mô hình homestay được lựa chọn.

#### **4. Tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch**

- Tăng cường thông tin tuyên truyền quảng bá trên trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các khu, điểm du lịch.

- Nghiên cứu, tổ chức sự kiện du lịch để thu hút khách đến Đắc Nông.

- Nghiên cứu, xây dựng hình ảnh, thương hiệu du lịch.

- Xây dựng cổng chào, hệ thống bảng, biển chỉ dẫn vào các khu di tích lịch sử, bon truyền thống, các khu, điểm du lịch.

- Xây dựng bài thuyết minh, giới thiệu về các khu, điểm du lịch, tổ chức hội thảo lấy ý kiến các nhà chuyên môn, các nhà lịch sử, văn hóa học để chuẩn hóa, thống nhất bài thuyết minh, giới thiệu cho du khách.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền quảng bá, khuyến khích các doanh nghiệp du lịch lồng ghép quảng bá hình ảnh các khu, điểm du lịch Đắc Nông vào các chương trình du lịch.

#### **5. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực du lịch**

- Quan tâm, giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các ngành, các cấp thực hiện các nhiệm vụ trực tiếp tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng tiêu chuẩn cho các tổ chức, hộ kinh doanh du lịch. Hằng năm tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng giao tiếp du lịch cho cộng đồng người dân tại các khu vực du lịch trọng điểm.

#### **6. Bảo vệ tài nguyên môi trường, giữ gìn an ninh trật tự trong các hoạt động du lịch**

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án phát triển du lịch.



- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư và các đơn vị hoạt động trong ngành du lịch theo hướng phát triển du lịch bền vững và có trách nhiệm. Giữ gìn bản sắc văn hóa, các phong tục truyền thống tốt đẹp của các cộng đồng dân tộc bản địa.

- Đầu tư xây dựng các điểm thu gom, xử lý rác thải, các khu vệ sinh công cộng, các biển báo cho du khách, hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe, hỗ trợ công tác bảo đảm an ninh, an toàn của du khách tại các khu, điểm du lịch.

- Tăng cường công tác quản lý về giá đối với các khu kinh doanh, buôn bán, dịch vụ, không để xảy ra tình trạng chặt chém, lừa đảo, trộm cắp, chèo kéo khách, ăn xin... làm xấu hình ảnh của du lịch Đắk Nông.

### **7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế và xã hội hóa hoạt động du lịch**

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, thông tin xúc tiến du lịch, quy trình phục vụ khách du lịch.

- Tăng cường hội nhập và hợp tác quốc tế song phương, đa phương trong lĩnh vực du lịch với các tỉnh, thành phố khác để mở rộng thị trường khách, thu hút vốn đầu tư và công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển du lịch.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động du lịch nhằm động viên mọi nguồn lực của nhân dân, tổ chức xã hội, các thành phần kinh tế để xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch; đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, các cấp chính quyền trong quản lý hoạt động du lịch. Phát huy truyền thống mến khách, thuận phong, mỹ tục, giữ gìn trật tự, vệ sinh, văn minh lịch sự, an ninh, an toàn tại các khu, điểm du lịch và bảo vệ môi trường du lịch, cảnh quan và tài nguyên du lịch.

## **Phần IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Đề án. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương được giao trong Đề án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ dân tham gia kinh doanh du lịch để phát triển các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo nguồn nhân lực về du lịch, đặc biệt là nhân lực phục vụ trực tiếp tại các mô hình du lịch homestay gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

- Giới thiệu, quảng bá các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất đến các đơn vị kinh doanh lữ hành trong và ngoài tỉnh. Chỉ đạo và tạo điều kiện cho các đơn vị kinh doanh lữ hành, vận





chuyến du lịch trong tỉnh có kế hoạch khai thác kinh doanh, phục vụ du khách tham quan các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch cộng đồng gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

## **2. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương định hướng phát triển nông nghiệp gắn với du lịch sinh thái nông nghiệp.

- Đề xuất các chính sách hỗ trợ về nông nghiệp công nghệ cao để khuyến khích phát triển mô hình du lịch sinh thái nông nghiệp có khả năng phục vụ du lịch.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ kỹ thuật, quy trình hoạt động nông nghiệp tại các mô hình sinh thái nông nghiệp; đa dạng hóa sản phẩm, giống cây trồng, vật nuôi tại các mô hình nông nghiệp công nghệ cao để phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển để thực hiện Đề án.

- Tham mưu tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, sản phẩm, xúc tiến thương mại, tiếp thị thông tin, hình ảnh của tỉnh nhằm tăng cường thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi nhất cho nhà đầu tư thực hiện dự án và doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch.

## **4. Sở Giao thông vận tải**

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan kiểm tra chặt chẽ công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện chở khách du lịch theo đúng quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động vận chuyển khách du lịch theo quy định.

## **5. Sở Xây dựng**

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan thẩm định các hồ sơ quy hoạch, các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo quy định; hướng dẫn công tác lập và triển khai thực hiện quy hoạch, các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các điểm du lịch, sản phẩm du lịch trọng tâm, trọng điểm, mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông.

## **6. Sở Tài chính**

Phối hợp với các đơn vị liên quan, đề xuất chính sách hỗ trợ kinh phí kịp thời và tăng khả năng tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi cho tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, mô hình du lịch homestay gắn với công viên địa chất, đặc biệt ưu tiên cho các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch có trọng tâm, trọng điểm được ưu tiên phát triển.

## **7. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan tăng cường công tác



quản lý thị trường, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi gian lận, không niêm yết giá, bán cao hơn giá đã niêm yết cho khách du lịch.

- Khi triển khai các dự án thủy điện có liên quan đến du lịch phải tổ chức nghiên cứu tác động đến tài nguyên nước tại các thác nước hiện hữu; xây dựng quy chế phối hợp giữa các doanh nghiệp đầu tư, quản lý thủy điện và doanh nghiệp kinh doanh du lịch tại các thác nước liên quan.

### **8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung chương trình, giáo trình đào tạo về du lịch cho phù hợp với thực tế; tổ chức đào tạo hoặc liên kết đào tạo các lớp sơ cấp, dạy nghề dưới 3 tháng đối với các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu phát triển du lịch tại địa phương.

### **9. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, các khu, điểm du lịch, các cơ sở lưu trú về việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.

### **10. Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh**

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân trong thực hiện Đề án, tạo dựng hình ảnh tỉnh Đắk Nông thân thiện, mến khách, tạo ấn tượng tốt đẹp cho khách du lịch khi đến với tỉnh.

### **11. Hội Nông dân tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh**

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Đề án.

- Vận động các thành viên, các hộ nông dân tham gia mô hình du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao tham gia vào Đề án.

### **12. Ban Quản lý Công viên địa chất núi lửa Krông Nô – Đắk Nông**

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ liên quan đến phát triển sản phẩm du lịch trong vùng Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

### **13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã**

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu và triển khai thực hiện tốt Đề án.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, trong đó chú trọng tham mưu, đề xuất những địa điểm có tài nguyên du lịch trọng tâm, trọng điểm, ban hành cơ chế, chính sách, quản lý các địa điểm có tài nguyên du lịch, hoạt động kinh doanh du lịch bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cho du khách trên địa bàn.

- Tham mưu, xây dựng kế hoạch bố trí nguồn vốn để đầu tư nâng cấp hạ tầng, giao thông đến các điểm có tài nguyên du lịch, mô hình du lịch homestay



gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hướng dẫn, tạo điều kiện hỗ trợ các cá nhân, tổ chức kinh doanh các sản phẩm du lịch, tổ chức mô hình du lịch homestay gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông trên địa bàn bảo đảm an ninh trật tự và các quy định liên quan về đầu tư xây dựng, kinh doanh du lịch.

**14. Các tổ chức xã hội, đơn vị, cộng đồng dân cư làm mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông**

- Xây dựng bộ máy quản lý, điều hành hoạt động du lịch tại điểm được chọn, hợp tác chặt chẽ với các đơn vị khác. Bố trí nguồn lực và quan tâm nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ về du lịch cho đội ngũ quản lý, nhân viên.

- Đầu tư hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du khách. Xây dựng giá cả dịch vụ hợp lý và cam kết thực hiện đúng giá niêm yết, giữ gìn môi trường.

- Bảo đảm an ninh, an toàn và vệ sinh môi trường cho du khách tham quan tại cơ sở, đơn vị. Xây dựng kế hoạch quảng bá, nâng tầm thương hiệu và chất lượng phục vụ du khách.

Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Đề án và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch cụ thể hoặc lồng ghép vào nhiệm vụ của đơn vị triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả, nhằm phát triển các sản phẩm du lịch, mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất núi lửa Krông Nô - Đắk Nông và định kỳ hằng năm (20/12) báo cáo kết quả thực hiện Đề án gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương gửi đề xuất, kiến nghị về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**